

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - TN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2025/HS-ST
Ngày 19-12-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - TN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Giang;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thuyết;
2. Ông Nông Văn Thịnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - TN;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - TN tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Đức Nghĩa và bà Vũ Hồng Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Yên Trạch, tỉnh TN xét xử lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2025, đối với bị cáo:

Lý Mạnh D, sinh ngày 14/02/1979 tại xã Phượng T, tỉnh TN; tên gọi khác: Không. Nơi cư trú và chỗ ở: Xóm HT2, xã Phượng T, tỉnh TN; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lý Văn T, sinh năm 1955 và bà Lộc Thị E, sinh năm 1954; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất; vợ là bà Ma Thị P, sinh năm 1985 (đã ly hôn); có 01 con, sinh năm 2003. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 38A ngày 23/04/2009 của Công an xã Tân Dương, huyện Định Hóa, tỉnh TN xử phạt 500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2010/HSST ngày 29/10/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh TN xử phạt 24 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1, Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, đã chấp hành xong.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01 ngày 24/09/2025 của Công an xã Phụng T xử phạt 1.250.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/08/2025 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh TN (có mặt tại phiên tòa).

- *Người chứng kiến:*

+ Ông Nguyễn Phúc Tạ, sinh năm: 1979. Địa chỉ: Xóm Tân Hợp, xã Phụng T, tỉnh TN (vắng mặt).

+ Ông Lê Thanh Dương, sinh năm: 1976. Địa chỉ: Xóm Tân Hợp, xã Phụng T, tỉnh TN (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 20 phút ngày 26/8/2025, tại xóm Tân Hợp, xã Phụng T, tỉnh TN, Tổ công tác Công an xã Phụng T phát hiện, bắt quả tang Lý Mạnh D (sinh năm 1979, trú tại: xóm HT2, xã Phụng T, tỉnh TN) có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. T hành kiểm tra, thu giữ: Trong túi áo khoác màu trắng phía dưới bên phải đang mặc của D 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa một số cục chất bột màu trắng, niêm phong vào bì ký hiệu A. D khai là ma túy, loại Heroine, tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh TN đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 2532/LKX-CSMT ngày 26/8/2025 khám xét đối với chỗ ở, đồ vật, tài sản của Lý Mạnh D tại xóm HT2, xã Phụng T, tỉnh TN. Kết quả khám xét: không phát hiện, tạm giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ việc.

Cùng ngày tại Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh TN T hành cân xác định: Số chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A thu giữ của D có khối lượng 0,291 gam, niêm phong toàn bộ vào bì ký hiệu A1 gửi giám định chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 232/KL-KTHS ngày 03/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh TN kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng thu giữ ban đầu là 0,291 gam.

Tại Cơ quan điều tra, D khai nhận: D là người nghiện ma túy. Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 26/08/2025, D một mình đi bộ từ nhà ra đường Hồ Chí Minh rồi đi nhờ xe máy của một người nam giới không quen biết, đến khu vực xã Chợ Mới, tỉnh TN tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây, D gặp và mua của một người đàn ông khoảng 45 tuổi, cao khoảng 1m65, mặc áo màu đen, quần soóc, đeo khẩu trang (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa ma túy loại Heroine, với giá 200.000 đồng. Mua xong, D cất gói ma túy vào túi áo khoác phía dưới bên phải đang mặc trên người và đi bộ về nhà. Khi đi đến xóm Tân Hợp, xã Phụng T, thì bị Tổ công tác Công an xã Phụng T phát

hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng. T hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Lý Mạnh D, kết quả dương tính với ma túy, loại Heroine. D khai, ngày 25/08/2025, tại khu vực xã Yên Trạch, tỉnh TN, D đã gặp và mua 01 gói ma túy, loại Heroine của một người đàn ông (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) với giá 100.000 đồng. Sau đó, D đến khu vực đồi cây thuộc xóm HT2, xã Phượng T sử dụng bằng hình thức “chích”. Bản thân D không thuộc một trong các trường hợp quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025) về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Do đó, Công an tỉnh TN đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với D theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKSPL ngày 22/10/2025, Viện Kiểm sát nhân khu vực 4 - TN đã truy tố Lý Mạnh D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - TN trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Mạnh D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Lý Mạnh D từ 42 đến 48 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1, hoàn trả có 0,267 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1 trong vụ Lý Mạnh D; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu A và 01 túi nilon màu trắng.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo nhất trí với nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh TN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - TN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng tại phiên tòa ông Nguyễn Phúc Tạ, ông Lê Thanh Dương là người chứng kiến trong vụ án: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng người chứng kiến vắng mặt. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến về sự vắng mặt của người chứng kiến, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - TN đề nghị xét xử vắng mặt người chứng kiến. Quá trình điều tra, người chứng kiến không có khiếu nại gì đối với quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền T hành tố tụng liên quan đến việc mình tham gia chứng kiến nên việc vắng mặt họ tại phiên tòa không gây trở ngại cho việc xét xử. Việc Tòa án xét xử vắng mặt người chứng kiến không làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử T hành xét xử vắng mặt người chứng kiến theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3] Xét về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ căn cứ để xác định: Hồi 10 giờ 20 phút ngày 26/08/2025 tại xóm Tân Hợp, xã Phụng T, tỉnh TN, Lý Mạnh D có hành vi tàng trữ trái phép 0,291 gam ma túy loại Heroine, mục đích sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an xã Phụng T phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - TN đã truy tố bị cáo Lý Mạnh D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025) là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Điều 249 Bộ luật hình sự quy định như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

a, ...

c, Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, là một trong những nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội khác như: Trộm cắp tài sản, cướp tài sản, giết người... Bị cáo nhận thức rõ về điều đó nhưng vẫn cố tình tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân. Việc đưa Lý Mạnh D ra truy tố và xét xử là cần thiết để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[5] Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo là đối tượng

nghiện ma túy, là người có nhân thân xấu: Năm 2009, bị Công an xã Tân Dương, huyện Định Hóa, tỉnh TN xử phạt 500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Năm 2010, bị Tòa án nhân dân huyện Định Hóa, tỉnh TN xử phạt 24 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”. Năm 2025, bị Công an xã Phượng T xử phạt 1.250.000, đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, mà đã tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, buộc cách ly xã hội một thời gian để giúp bị cáo tự cải tạo, giáo dục mình thành người có ích cho xã hội.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung, xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma túy bị cáo khai mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ, lai lịch tại khu vực xã Chợ Mới, tỉnh TN nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh TN không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[8] Vật chứng vụ án: Đối với 0,267 gam Heroine còn lại sau giám định thuộc danh mục chất gây nghiện, Nhà nước cấm sử dụng, lưu hành, mua bán; các vỏ phong bì niêm phong và giấy gói không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác là phù hợp, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025); Điều 106; Điều 136; Điều 299, Điều 329; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Tuyên bố: Bị cáo Lý Mạnh D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Xử phạt: Bị cáo Lý Mạnh D 45 (bốn mươi lăm) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/8/2025.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1, hoàn trả có 0,267 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1 trong vụ Lý Mạnh D; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu A và 01 túi nilon màu trắng.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận số 03/2025 ngày 29/10/2025 giữa Công an tỉnh TN và Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 - TN).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Lý Mạnh D phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 4 - TN;
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- THADS tỉnh TN;
- Phòng THADS khu vực 4 - TN;
- Cơ quan THAHS - Công an tỉnh TN;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trường Giang

